

# BỨT PHÁ VÙNG 1.250

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

### Triển vọng tích cực của ngành Hàng may mặc trong năm 2025

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan. Tính chung 9 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may đạt 27,34 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2023. Những thị trường xuất khẩu chủ lực như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc vẫn duy trì mức tăng trưởng; thị trường ASEAN, Nga, Canada... đang là điểm sáng tiềm năng để doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu hàng dệt may.

Tình hình kinh tế vĩ mô đang khá thuận lợi, lượng tồn kho của các hãng thời trang giảm xuống và lượng đơn hàng ngày càng dồi dào cho thấy tín hiệu tích cực về các doanh nghiệp dệt may trong những tháng cuối năm.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

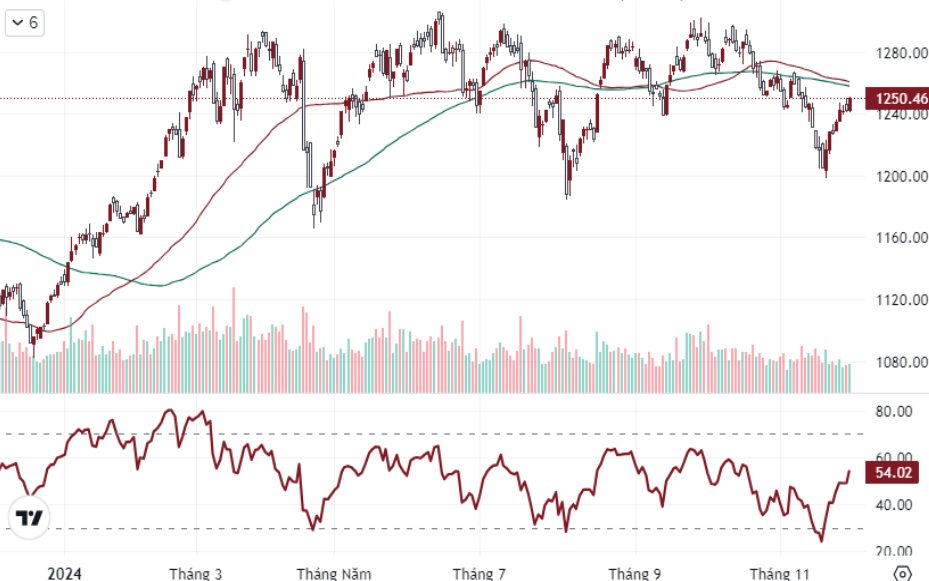
### Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

**VN-Index tăng 8,35 điểm trong phiên 29/11 kết phiên ở mức 1.250,46 điểm.** Thanh khoản tăng 5,30% so với phiên giao dịch ngày 28/11. Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 334 tỷ đồng trên HOSE.

**Thị trường khả năng tiếp tục bứt phá qua vùng 1.250 trong phiên giao dịch ngày 02/12.** Thị trường tiếp tục có một tuần giao dịch tích cực, với sự hỗ trợ mạnh mẽ từ vùng MA20 (1.235-1.240 điểm), cùng thanh khoản cải thiện, tạo điều kiện cho lực cầu quay lại và duy trì đà phục hồi. Việc khối ngoại tiếp tục mua ròng, cùng với dòng tiền dẫn lan tỏa sang các nhóm ngành là yếu tố kỳ vọng sẽ củng cố xu hướng hồi phục đang có của thị trường. Vùng 1.235 - 1.240 điểm đóng vai trò là hỗ trợ quan trọng, nơi hoạt động mua vào ở mức giá thấp sẽ trở nên rõ rệt hơn.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX · 1D O 1242.51 H 1250.92 L 1241.00 C 1250.46 +8.35 (+0.67%)



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	54,02	52,44	1.230,66	1.238,12	1.260,74	1.257,93
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

# TNG

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **28.500 VND** | UPSIDE: **+14%**

### Chiến lược hành động

**MUA:** NĐT tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân từng phần ở những cổ phiếu thu hút được dòng tiền và dư địa tăng đáng kể từ vùng hỗ trợ.

**BÁN:** NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, canh bán chốt lời một phần danh mục khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự 1.245-1.250 điểm.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.250,46	0,67
KLCP (triệu CP)	502,81	5,30
GTGD (tỷ VND)	13.497	21,10
Khớp lệnh	11.541	21,77
Thỏa thuận	1.956	-27,42
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	224,64	0,48
KLCP (triệu CP)	51,88	50,88
GTGD (tỷ VND)	820,8	43,37
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92,74	0,42
KLCP (triệu CP)	94,89	61,85
GTGD (tỷ VND)	584,71	32,38

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Dow Jones và S&P 500 tăng lên mức cao mới vào thứ sáu trong bối cảnh ngày giao dịch ngắn hơn đã khép lại một tháng tăng mạnh của cổ phiếu. S&P 500 tăng 0,56% lên 6.032,38, trong khi Nasdaq tăng 0,83% lên 19.218,17. Dow tăng 188,59 điểm, tương đương 0,42%, đóng cửa ở mức 44.910,65. Cả Dow và S&P 500 đều đạt mức cao mới trong ngày và đóng cửa.

**Thế giới:** Tiền lương trung bình thực tế toàn cầu đã bắt đầu tăng trở lại khi lạm phát giảm dần. Năm 2023, tiền lương thực tế toàn cầu tăng 1,8%, và dự báo sẽ tăng lên 2,7% trong năm 2024. Đây là mức tăng cao nhất trong hơn 15 năm qua. Những kết quả tích cực như vậy đánh dấu sự phục hồi đáng kể khi so sánh với mức tăng trưởng tiền lương toàn cầu âm -0,9% vào năm 2022, giai đoạn mà tỷ lệ lạm phát cao hơn nhiều mức tăng trưởng tiền lương danh nghĩa. Bên cạnh đó, báo cáo cũng cho biết tăng trưởng tiền lương diễn ra không đồng đều giữa các khu vực. Các nền kinh tế mới nổi có mức tăng cao hơn các nền kinh tế tiên tiến. Trong khi các nền kinh tế G20 tiên tiến ghi nhận mức giảm tiền lương thực tế trong hai năm liên tiếp (-2,8% năm 2022 và -0,5% năm 2023), tình hình tăng trưởng tiền lương thực tế vẫn tích cực trong cả hai năm ở các nền kinh tế G20 mới nổi (1,8% năm 2022 và 6,0% năm 2023).

**Việt Nam:** Bộ Xây dựng vừa có văn bản hướng dẫn Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai về việc ban hành văn bản hướng dẫn về giá nhà ở theo Luật Nhà ở năm 2023. Theo đó, Luật Nhà ở năm 2023 và Nghị định số 95/2024/NĐ-CP đã giao thẩm quyền cụ thể cho UBND cấp tỉnh quy định về giá thuê nhà ở xã hội, giá thuê nhà ở công vụ, giá thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công, khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư. Về hình thức ban hành văn bản quy định các nội dung Luật Nhà ở và Nghị định 95/2024/NĐ-CP giao địa phương, Bộ Xây dựng đề nghị Sở Xây dựng Gia Lai đối chiếu với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Giá để ban hành văn bản đúng quy định. Nếu có vướng mắc, Sở Xây dựng Gia Lai có thể liên hệ Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính để được hướng dẫn.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do giảm xuống quanh mức 25.346.

**Khí đốt:** Giá khí đốt tại châu Âu đã tăng 21%, đạt khoảng 521 USD mỗi 1.000 m<sup>3</sup> vào tháng 11, theo dữ liệu hợp đồng tương lai từ sàn giao dịch ICE London và tính toán của TASS. Nguyên nhân chính của đợt tăng giá này bao gồm việc rút lượng khí đốt kỷ lục từ các kho dự trữ châu Âu trong bối cảnh nhiệt độ giảm mạnh, cùng với thông tin Nga dừng cung cấp khí đốt cho tập đoàn OMV của Áo và những rủi ro liên quan đến việc thanh toán khí đốt Nga do các lệnh trừng phạt của Mỹ nhắm vào Gazprombank.

**FPT:** Công ty Cổ phần FPT thông báo ngày 3/12 sẽ chốt danh sách tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 10% (tương ứng 1 cổ phiếu nhận về 1.000 đồng). Thời gian thanh toán dự kiến là ngày 13/12. Như vậy, với hơn 1,46 triệu cổ phiếu đang lưu hành, FPT dự kiến bỏ ra hơn 1.460 tỷ đồng để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Đây là đợt cổ tức thứ 2 cổ đông FPT được nhận từ đầu năm 2024. Trước đó vào giữa tháng 6, doanh nghiệp đã chi trả nốt cổ tức còn lại của năm 2023 với tỷ lệ 10% bằng tiền mặt. Ngoài ra, FPT còn thưởng cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ 15% (cổ đông nắm 20 cổ phiếu được nhận thêm 3 cổ phiếu mới).

**IDC:** SUNTONE INDUSTRY – tập đoàn đến từ Trung Quốc – đã chính thức khởi công xây dựng nhà xưởng và nhà máy sản xuất mới tại Khu Công Nghiệp IDICO Hựu Thạnh, Long An vào ngày 27/11/2024. Việc các nhà đầu tư Trung Quốc và quốc tế như CGH, Kian Joo Can, HAITIAN, Messer, Suntory Pepsico... lựa chọn đặt cơ sở sản xuất tại KCN IDICO Hựu Thạnh đã khẳng định sự hấp dẫn của khu công nghiệp đối với các nhà đầu tư lớn. Nhà máy của Suntone Industry sẽ tập trung sản xuất các sản phẩm máy hút bụi và thiết bị điện gia dụng chất lượng cao. Với diện tích xây dựng 7 ha và tổng vốn đầu tư 20 triệu USD, nhà máy dự kiến hoàn thành và đi vào hoạt động trong năm 2025. Khi đi vào vận hành, Suntone Industry sẽ đạt công suất 5,5 triệu sản phẩm mỗi năm (tương đương 45.800 tấn sản phẩm), đồng thời tạo ra hơn 700 cơ hội việc làm.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.032,38	0,56	26,47
DJIA	44.910,65	0,42	19,16
Nasdaq	19.218,17	0,83	28,02
Shanghai	3.326,46	0,93	11,82
Hang Seng	19.423,61	0,29	13,94

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.657,79	0,72	28,86
Dầu WTI	68,63	-0,35	-4,21
Dầu Brent	72,38	-0,97	-6,05
Than	139,45	-0,89	-4,75
Đồng	4,0820	0,44	5,19
Quặng sắt	102,44	0,26	-24,88
Thép	461,78	1,66	-16,23

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	105,78	-0,37	4,34
USD/JPY	149,81	-1,14	6,21
USD/CNY	7,2480	-0,02	1,72
EUR/USD	1,0577	0,24	-4,16
GBP/USD	1,2730	0,37	0,01

**Top đợt phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	1.656,50	144,30	3,52
EVF	84,62	10,70	1,42
VRE	139,29	17,90	-0,56
OCB	68,78	10,75	2,38
TCM	282,24	48,40	2,87

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	1.656,50	144,30	3,52
HPG	369,40	26,75	1,33
MWG	334,32	60,50	0,83
MSN	322,65	73,20	1,10
CTR	319,68	119,50	1,62

# TNG

(HNX)

<b>Khuyến nghị</b>	<b>Mua</b>
Giá hiện tại (29/11/2024)	<b>25.000</b>
Giá mục tiêu	<b>28.500</b>
Tiềm năng tăng trưởng	<b>14%-15%</b>
Vùng mua	<b>24.700-25.000</b>
<b>Ngưỡng cắt lỗ</b>	<b>&lt;23.700</b>

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Lũy kế 9T2024**, TNG ghi nhận 5.884 tỷ đồng doanh thu và gần 241 tỷ đồng lãi sau thuế, tăng lần lượt 8,2% và 41,6% so với 9 tháng đầu năm 2023. Qua đó, hoàn thành 75% KH doanh thu và 78% KH lợi nhuận sau thuế.

**Lượng đơn hàng được lấp đầy:** Nhờ đáp ứng được các tiêu chuẩn, chỉ tiêu về nhà máy xanh. Hiện tại lượng đơn hàng của TNG đã được phủ kín đến hết quý 1/2025 chủ yếu nhờ các đơn hàng gia tăng từ các khách hàng quen thuộc như Decathlon, TCP, Asmara, Bangladesh ... do nhu cầu nhập hàng tại các thị trường lớn. Ngoài ra, TNG đang tiếp tục đàm phán để chốt kế hoạch sản xuất cho 1H.2025

**Dệt may TNG hiện là nhà sản xuất lớn nhất** cho ngành hàng quần áo dệt thoi trên toàn cầu của Decathlon, với doanh thu hàng năm đạt trên 100 triệu EUR. Ban lãnh đạo Dệt may TNG vừa cho biết loạt khách hàng có quy mô lớn khác như H&M, Walmart, Lidl... đã hoàn thành quá trình kiểm định (QT) tại các nhà máy của công ty và kỳ vọng sẽ gia tăng lượng đơn hàng trong năm 2025.

**Năng suất lao động được cải thiện góp phần tiết kiệm chi phí kinh doanh** nhờ (i) đội ngũ công nhân tay nghề cao, ổn định, ít bị cạnh tranh bởi các khu vực FDI khác trong tỉnh Thái Nguyên, nhờ vào chính sách lương thưởng hợp lý và hấp dẫn của TNG, và (ii) TNG ứng dụng số hóa, tự động hóa trong nhiều công đoạn sản xuất, giúp tối ưu hóa quy trình và kiểm soát hiệu quả khối lượng công việc.

**Mở rộng quy mô và cải thiện năng suất**, đặc biệt là sản xuất xanh, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của EU, Mỹ. TNG dự nâng tổng công suất thêm 15% với việc triển khai thêm 45 chuyền may và tuyển thêm 3.000 công nhân. Song song, công ty sẽ dịch chuyển 2 nhà máy may Việt Đức và Việt Thái vào trong Khu Công nghiệp Sơn Cẩm.

## Thông tin doanh nghiệp

<b>Phân ngành ICB L2</b>	Hàng Cá nhân & gia dụng
<b>Biến động giá 1Y</b>	16.000-27.900
<b>KLGBQ 10D (CP)</b>	1.549.980
<b>Vốn hóa (tỷ đồng)</b>	3.065,03
<b>BVPS</b>	15.233
<b>P/E (lần)</b>	10,66
<b>P/B (lần)</b>	1,64
<b>EPS (VND)</b>	2.344,79
<b>SL CPLH (triệu CP)</b>	122,60
<b>Tỷ lệ free-float (%)</b>	65,00
<b>Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)</b>	17,17
<b>ROA (%)</b>	5,41
<b>ROE (%)</b>	16,71

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

TNG đang tích cực lấy lại các mốc MA dài hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng an toàn cho tín hiệu mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Giảm
Xu hướng tháng	-	Giảm
RSI 14	52,92	Mua
MFI	47,98	Mua
MA10	24,62	Mua
MA20	24,92	Mua
MA50	24,75	Mua
MA100	25,16	Quan sát

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			
2	PLX	Theo dõi	39,2-40			45.000	37.800			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>LPB</b>	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			1,7%
2	<b>DGC</b>	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			2,0%
3	<b>MSN</b>	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			2,7%
4	<b>QNS</b>	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			3,9%
5	<b>PDR</b>	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			6,5%
6	<b>POW</b>	Nắm giữ	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000			9,7%
7	<b>VHC</b>	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			3,3%
8	<b>CTG</b>	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			6,4%
9	<b>VOS</b>	Nắm giữ	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800			3,7%
10	<b>VCG</b>	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			-0,6%
11	<b>HPG</b>	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,9%
12	<b>VNM</b>	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			0,3%
13	<b>KBC</b>	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			0,9%
14	<b>CMG</b>	Nắm giữ	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700			5,6%



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
5	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
6	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
7	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
8	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
9	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
10	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
11	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
12	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
13	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
14	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
15	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
16	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
17	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
18	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
19	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
20	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.